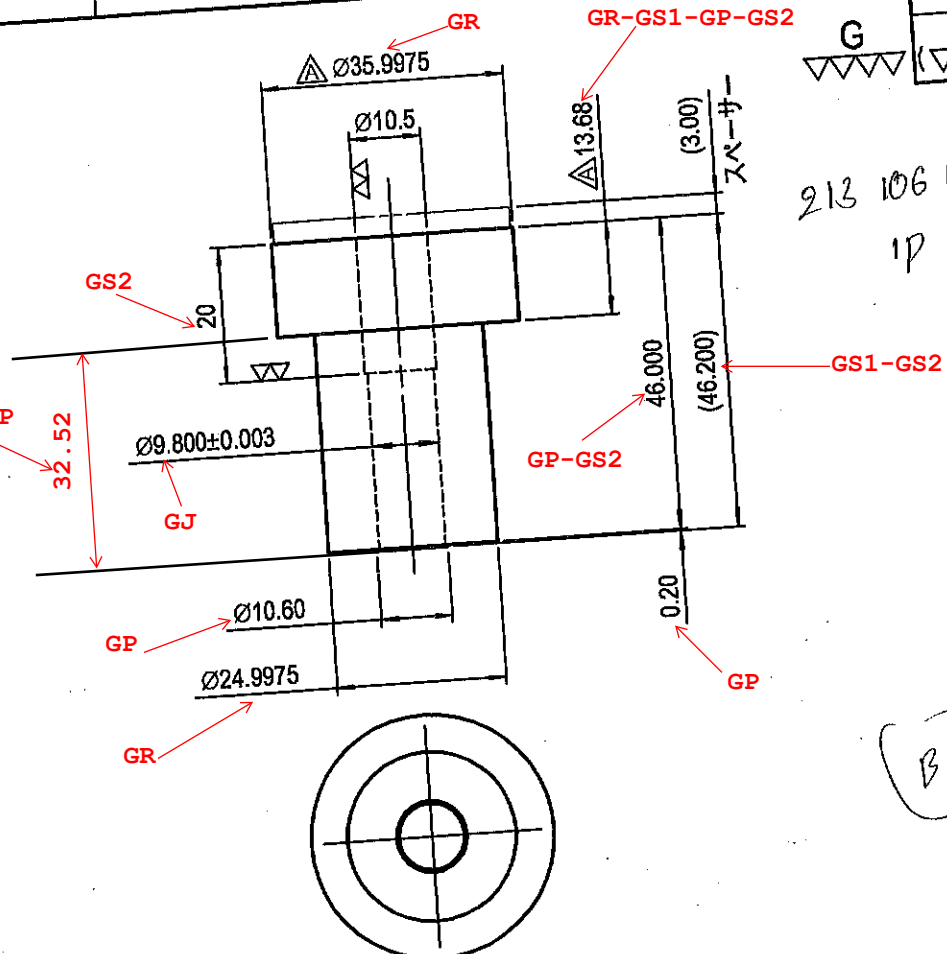


9/25

NZ17 10016
109 CK 10016

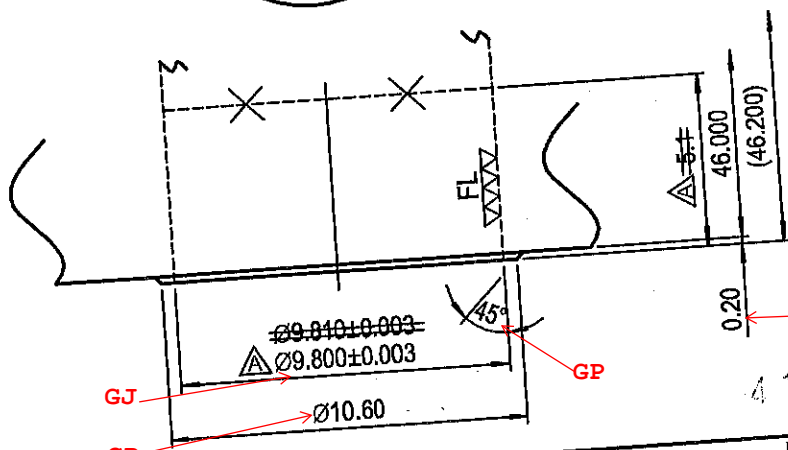
Part BTP

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
init.						0.5 ≤, ≤ 6 ±0.1
2013/10/17		寸法變更(S902329)と寸法中心値標註	VDM-XLB-1310-003	Wu_Chin_Yu	Chang_Fu_Rung	6 <, ≤ 30 ±0.2
						30 <, ≤ 120 ±0.3
						120 <, ≤ 315 ±0.5
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED
						FINISH MARKS
						FL (▽▽▽▽▽)



213 106 142A
1P

B6P



414.1060440

DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Lin_Wei_Cheng	Chang_Fu_Rung	部品図	バーリングパンチ
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	BURRING PUNCH
HRC		部品図	孔突縁沖頭
MATERIAL	DATE	部品図	孔突縁沖頭
WC(D30/HIP)	2013/10/18	SCALE	DWG.No.
		1:1(5/1)	S902329
			MAHUCHI MOTOR CO.,LTD.

BTP S902329

SNO: **S902329**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: BTP S902329	GR:180 GS:60 GJ:300 GP:300 GS2:60 KT